

Số: 72/2021/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 23 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Khu Z, xã ĐT, huyện thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Đàm Xuân N, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Khu Z, xã ĐT, huyện thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Đàm Xuân N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H và anh N có ba con chung là Cháu Đàm Lê H, sinh ngày 28/12/2012, cháu Đàm Lê A, sinh ngày 28/02/2015, cháu Đàm Minh L, sinh ngày 26/9/2016. Chị H và anh N nhất trí thỏa thuận như sau:

Giao cháu Đàm Lê A, sinh ngày 28/02/2015 và cháu Đàm Minh L, sinh ngày 26/9/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu từ ngày 23/8/2021 cho đến khi hai cháu thành niên. Giao cháu Đàm Lê H, sinh ngày 28/12/2012 cho anh Đàm Xuân N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Huy từ ngày 23/8/2021 cho đến khi cháu Huy thành niên. Hai bên

không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H và anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung; tài sản cho vay; công sức đóng góp: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0002824 ngày 10/8/2021 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã Đồng Trung (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Xuân Bộ